

Bản án số: 102/2024/HNGĐ-ST

Ngày 27/8/2024

V/v: "Ly hôn và tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lụa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Trung

Bà Huỳnh Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Long – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Dương Thy Trúc Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 65/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Quế C, sinh năm 1998; (Có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: số C, ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 5 năm 2024 trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Đỗ Thị Quế C trình bày:

Chị và anh L cưới nhau vào năm 2016 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã A vào ngày 28/11/2016. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống mặc dù đã nhiều lần được gia đình hai bên tác động để hàn gắn tình cảm nhưng không thành do đó chị và anh L đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2023 đến nay nên chị xin được ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 09/3/2017 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 29/10/2022 chị Quế C yêu cầu nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: không có.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu L vắng mặt tại tất cả các lần hòa giải cũng như xét xử nên không có lời trình bày:

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thấy rằng Thẩm phán đã tuân thủ và tiến hành đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng; thành viên Hội đồng xét xử thể hiện sự vô tư khách quan, độc lập khi xét xử; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Về hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Quế C đối với anh Nguyễn Hữu L. Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 09/3/2017 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 29/10/2022, xét chị Quế C có đầy đủ điều kiện chăm sóc con tốt hơn anh L và con chung đang sống với chị Quế C nên đề nghị để con chung cho chị Quế C nuôi dưỡng, ghi nhận chị Quế C tự nguyện không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra công khai các chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Đỗ Thị Quế C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Hữu L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ, vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị chị Quế C và anh L.

2. Về nội dung:

[1]Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Quế C và anh Nguyễn Hữu L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre vào ngày 28/11/2016 nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến tháng 12 năm 2023 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn làm cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 12 năm 2023 đến nay. Trong thời gian ly thân, hai bên vẫn không thể hòa giải, không thể khắc phục những mâu thuẫn nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không còn khả năng hàn gắn nên chị C xin ly hôn với anh L. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện B đã tạo mọi điều kiện hòa giải để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng anh L vắng mặt tại các lần hòa giải cũng như xét xử không có lý do. Điều đó thể hiện anh L đã không có thiện chí

muốn vợ chồng đoàn tụ. Qua đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên xét yêu cầu xin ly hôn của chị Quế C là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Trong quá trình chung sống với nhau, anh chị có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 09/3/2017 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 29/10/2022. Khi ly hôn, chị Quế C xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu của chị Quế C phù hợp với nguyện vọng của con chung Ngọc Á tại biên bản lấy ý kiến con chung ngày 10/6/2024. Chị Quế C nuôi con chung, con chung vẫn phát triển bình thường, đảm bảo nhu cầu phát triển về vật chất và tinh thần của hai cháu; Do đó giao con chung cho chị Quế C tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại điều 81, 82 luật Hôn nhân và gia đình nên được HĐXX chấp nhận. Ghi nhận việc chị Quế C không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: chị Quế C trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nguyên đơn chị Đỗ Thị Quế C phải nộp theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Quế C đối với anh Nguyễn Hữu L. Chị Đỗ Thị Quế C được ly hôn với anh Nguyễn Hữu L. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 121/2016 ngày 28/11/2016 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Chị Đỗ Thị Quế C được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 09/3/2017 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 29/10/2022. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Quế C không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Hữu L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp anh L lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Quế C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Quế C trình bày không có nên không xem

xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị Quế C phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001159 ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Chị Quế C đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Đỗ Thị Quế C, anh Nguyễn Hữu L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lựu